| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN N**<br>**TỈNH NINH BÌNH**<br>---------=--------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 18/4/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* ông Phạm Thanh Tùng.

*Các hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Tạ Khắc Nghĩa

+ Ông Nguyễn Văn Tùng

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân Huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2019 tại trụ sở TAND Huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/HSST ngày 20/3/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 29/03/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**: Lương Thị Thúy H** - sinh năm 1972; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: Thôn 1, xã G, Huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông : Lương Văn L(Đã chết; Con bà: Nguyễn Thị M- Sinh năm 1933; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Chồng: Trịnh Xuân S - sinh năm 1973; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*.

2.Họ và tên**: Quách Công B** - sinh năm 1973; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: Thôn 4, xã G, Huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động

tự do; Con ông Quách Chi N; Con bà: Vũ Thị B; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ: Quách Thị Ph; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*.

*Các bị cáo có mặt tại phiên tòa*.

**Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:

- Lý Thị Nh sinh năm 1969; Trú tại: ở thôn 1, xã G, Huyện N, tỉnh Ninh Bình
- Đặng Văn H, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn C, xã Gi, Huyện N, tỉnh Ninh Bình.
- Trịnh Xuân S, sinh năm 1973: Trú tại: ở thôn 1, xã G, Huyện N, tỉnh Ninh Bình
- Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 ; Trú tại: thôn Mai Xá, xã Gia Thủy, Huyện N, tỉnh Ninh Bình.

*Anh S có mặt, chị Nh, anh H, anh T vắng mặt tại phiên tòa.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đinh Xuân S là đại lý bán vé xổ số cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Miền Bắc, tỉnh Ninh Bình, chi nhánh tại huyện N. Lương Thị Thúy H là vợ của anh S đã lợi dụng vào công việc này và kết quả giải thưởng của *"Xổ số kiến thiết miền Bắc"* được mở thưởng hàng ngày để tự mình đứng ra lập *"Bảng số lô, đề''* bán cho những người chơi *"đánh lô, đề"* là khách qua đường và những khách quen biếtB các hình thức mua bán trực tiếp hoặc nhắn tin qua điện thoại di động để đánh bạc với nhau tại nhà ở của vợ chồng Lương Thị Thúy H ở thôn 1, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Việc quy ước cách thức chơi và đối chiếu trúng thưởng được quy định với tỉ lệ thắng thua là số lô bán với giá 23.000 đồng 01 điểm, nếu trúngH phải trả 80.000 đồng; số đề 1.000 đồng, nếu trúngH phải trả 70.000 đồng. *"Số lô xiên"* gồm có hai loại *"xiên 2" và "xiên 3"*, Trong trường hợp người chơi trúng *"lô xiên 2"* thìH phải thanh toán cho người trúng thưởng có giá trị gấp 10 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua các cặp số và trong trường hợp người chơi trúng *"lô xiên 3"* thìH phải thanh toán cho người trúng thưởng giá trị gấp 40 lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua các cặp số. Ngược lại, nếu không có người chơi nào *"trúng lô xiên"* thì

Lương Thị Thúy H sẽ được hưởng toàn bộ số tiền của người chơi đã bỏ ra mua các cặp số lô xiên đó.

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 23/12/2018 tổ công tác Công an Huyện N, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an xã G kiểm tra bắt quả tang tại bàn bán xổ số của Lương Thị Thúy H ở thôn 1, xã G, Huyện N đang bán cho anh Đặng Văn H ở Thôn C, xã Gi, Huyện N 02 số lô Ninh Bình, 01 bộ lô "*xiên 2*", 10 số đề "*loại hai số*" với tổng số tiền là 3.000.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn T, ở thôn M, xã Gi, huyện N 02 số lô Ninh Bình, 02 số đề " *loại hai số*", 01 bộ lô " *xiên 2*" với tổng số tiền là 2.300.000 đồng; bán cho Lý Thị Nh ở thôn 1, xã G, Huyện N 01 số lô với số tiền 100.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ trên tay Lương Thị Thúy H số tiền 5.400.000 đồng là tiềnH vừa bán số lô, đề, thu giữ trên tay của Nh, H, T 03 tờ cáp lô đề ngày 23/12/2018 có chữ kí xác nhận củaH. Ngoài ra con thu tại bàn bán xổ số của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu đen gắn sim số 0332799667, 01 tờ cáp lô đề ngày 22/12/2018, 02 bảng tổng hợp lô đề ngày 22/12/2018, 02 bảng tổng hợp lô đề ngày 23/12/2018 đều có chữ kí xác nhận củaH, 115 tờ cáp giấy kích thước 7x5cm, 13 tờ kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, 01 bút bị mực màu đen nhãn hiệu Matrixs Fo-024, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu đen gắn sim số 0332799667, số tiền 1.660.000 đồng. Kiểm tra điện thoại củaH phát hiệnH nhắn tin mua bán số lô, đề với Quách CôngB. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện N đã tiến hành thu giữ của Quách Công B 01 điện thoại nokia 1280 gắn sim số 0988897933**.( BL 36-39, 47-181)**

Quá trình điều tra đã xác định từ ngày 16/12/2018 đến ngày 23/12/2018 Lương Thị Thúy H đã sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu đen gắn sim số 0332799667 và Quách CôngB sử dụng điện thoại nokia 1280 gắn sim số 0988897933 để trao đổi trực tiếp nhắn tin mua bán các số lô, số đề với nhau. Ngoài ra Lương Thị Thúy H còn trực bán các số lô, số đề cho Đặng Văn H, Nguyễn Văn T và Lý Thị Nh tại gia đình của H ở thôn 1, xã G, Huyện N.

Hành vi đánh bạc giữa Lương Thị Thúy H với Quách CôngB được thực hiện các lần cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Hồi 17 giờ 37 phút ngày 16/12/2018 Quách Công**B** sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến điện thoại di động của Lương Thị Thúy H để mua 01 số lô Ninh Bình với số tiền 6.000.0000 đồng (Bằng không trúng thưởng). Do đó tổng số tiền đánh bạc của Quách Công B và Lương Thị Thúy H trong ngày 16/12/2018 được xác định là **6.000.000 đồng.**

**Lần thứ hai:** Khoảng 17 giờ 44 phút ngày 18/12/2018 Quách Công **B** sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến điện thoại di động của Lương Thị ThúyH để mua 02 số lô Ninh Bình, 10 số đề "*loại 2 số"*, 02 số đề "*loại 3 số"* với tổng số tiền 6.100.000 đồng (Bằng không trúng thưởng). Do đó tổng số tiền đánh bạc của Quách CôngB và Lương Thị ThúyH trong ngày 18/12/2018 được xác định là **6.100.000 đồng.**

**Lần thứ ba:** Khoảng 17 giờ 36 phút ngày 19/12/2018 Quách Công **B** sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến điện thoại di động của Lương Thị ThúyH để mua 02 số lô Ninh Bình, 10 số đề "*loại 2 số"*, 02 số đề "*loại 3 số"* với tổng số tiền 5.100.000 đồng (Bằng không trúng thưởng). Do đó tổng số tiền đánh bạc của Quách CôngB và Lương Thị Thúy H trong ngày 19/12/2018 được xác định là **5.100.000 đồng.**

**Lần thứ tư:** Trong ngày 22/12/2018 Lương Thị Thúy H đã trực tiếp bán cho Lý Thị Nh 3 số lô Ninh Bình với số tiền 120.000 đồng tại nhà ở củaH ở thôn 1, xã G, Huyện N (Lý Thị Nh không trúng thưởng)

Đến 17 giờ 53 phút ngày 22/12/2018 Lương Thị Thúy H đã nhận 1 tin nhắn của Quách CôngB gửi từ điện thoại di động củaB đến số điện thoại di động củaH để mua một số lô Ninh Bình với số tiền 5.000.0000 đồng.B đã được trúng thưởng Số lô 11 với 250 điểm x 70.000đ = 17.500.000 đồng.

Như vậy trong ngày 22/12/2018 tổng số tiền Lương Thị Thúy H huy động vào đánh bạc là **22.620.000đồng** và tổng số tiền Quách Công B tham gia vào đánh bạc là **22.500.000 đồng.** Trong đó số tiền Quách Công B đã thu lời bất chính là **12.500.000 đồng.**

**Lần thứ năm:** Hồi 17 giờ 22 phút ngày 23/12/2018 Quách Công **B** sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến điện thoại di động của Lương Thị Thúy H để mua 01 số lô Ninh Bình, 5 số đề "*loại 2 số"*, 02 số đề "*loại 3 số"* với tổng số tiền 4.550.000 đồng.

Đến 17 giờ 45 phút ngày 23/12/2018 khi Lương Thị Thúy H đang bán cho anh Đặng Văn H 02 số lô Ninh Bình, 01 bộ lô " *xiên 2*", 10 số đề " *loại hai số*" với tổng số tiền là 3.000.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn T 02 số lô Ninh Bình, 02 số đề " *loại hai số*", 01 bộ lô " *xiên 2*" với tổng số tiền là 2.300.000 đồng; bán cho Lý Thị Nh 01 số lô với số tiền 100.000 đồng tại nhà ở của gia đình H ở thôn 1, xã G Huyện N thì bị tổ công tác Công an Huyện N, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an xã G phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Lương Thị Thúy H số tiền 5.400.000 đồng là số tiềnH bán lô đề.

Do Lương Thị Thúy H bị phát hiện ngăn chặn trước thời điểm mở thưởng của *"Xổ số kiến thiết miền Bắc"* nên tổng số tiền đánh bạc trong ngày

23/12/2018 của Lương Thị Thúy H với những người chơi đề được xác định là **9.950.000 đồng**; của Quách CôngB được xác định là **4.550.000 đồn**; Đặng Văn H là **3.000.000** đồng; Lý Thị Nh là **100.000** đồng; Nguyễn Văn T là **2.300.000** đồng.

Như vậy trong ngày 23/12/2018 tổng số tiền Lương Thị ThúyH H động vào đánh bạc là **9.950.000 đồng.**

Trong tất cả các lần đánh bạc giữa Lương Thị Thúy H và Quách Công B đã trực tiếp thanh toán với nhau toàn bộ số tiền đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của của các bị cáo Lương Thị ThúyH và Quách CôngB đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSNQ-HS ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện N truy tố các bị cáo về tội: Đánh bạc, theo điểm c khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lương Thị Thúy H và Quách Công B phạm tội: Đánh bạc. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Thị Thúy H, Quách Công B.

**Xử phạt**: Lương Thị Thúy H từ 27 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã G nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt bổ sung 15.000.000 - 20.000.000 đồng. Khấu trừ 5-10% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo.

**Xử phạt**: Quách Công B từ 21 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã G nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt bổ sung 10.000.000 - 15.000.000 đồng. Khấu trừ 05-07% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo.

***Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5400.000 đồng. Trả lại cho bị cáo H 1.660.000 đ nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu sung NSNN: 01 bút bi mực màu đen nhãn hiệu Matrixs Fo-024, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu đen gắn sim số 0332799667 thu giữ của Lương Thị Thúy H; 01 điện thoại nokia 1280 gắn sim số 0988897933 thu giữ của Quách CôngB liên quan tới việc phạm tội.

+ Truy thu nộp NSNN củaH số tiền 26.870.000 đồng

+ Truy thu nộp NSNN củaB số tiền 17.500.000 đồng

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N.

Lời nói sau cùng của các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện N, Kiểm sát viên** trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 16/12/2018 đến ngày 23/12/2018 Lương Thị Thúy H và Quách Công B đã có hành vi sử dụng điện thoại di động để nhắn tin mua bán các số lô, số đề cá cược đánh bạc với nhauB hình thức *"Đánh lô, đề"* được thuaB tiền. Lương Thị Thúy H đã 5 lần đánh bạc gồm: lần thứ nhất ngày 16/12/2018 với số tiền 6.000.000 đồng, lần thứ 2 ngày 18/12/2018 với số tiền 5.100.000 đồng, lần thứ 3 ngày 19/12/2018 với số tiền 6.100.000 đồng, lần thứ 4 ngày 22/12/2018 với số tiền 22.620.000 đồng, lần thứ 5 ngày 23/12/2018 với số tiền 9.950.000 đồng. Tổng số tiền Lương Thị ThúyH 5 lần đánh bạc là 49.750.000 đồng; Quách CôngB đã 4 lần đánh bạc gồm: lần thứ nhất ngày 16/12/2018 với số tiền 6.000.000 đồng, lần thứ 2 ngày 18/12/2018 với số tiền 5.100.000 đồng, lần thứ 3 ngày 19/12/2018 với số tiền 6.100.000 đồng, lần thứ 4 ngày 22/12/2018 với số tiền 22.500.000 đồng. Tổng số tiền Quách CôngB 4 lần đánh bạc là 39.700.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tang vật đã thu giữ. Mặt khác được chứng minh qua các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận vào ngày trong khoảng thời gian từ ngày 16/12/2018 đến ngày 23/12/2018 Lương Thị ThúyH và Quách CôngB 26/12/2018 đã có hành vi mua bán các số lô, số đề với tổng số tiền là 89.450.000đ, đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là cố ý, động cơ mục đích là sát phạt nhau, nhằm tước đoạt tiền bạc, T sản của nhau. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến lĩnh vực trật tự công cộng được pháp luật bảo hộ, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, do đó cần phải có biện pháp xử lý nghiêm với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, vai trò của từng bị cáo, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Trong vụ án này có hai bị cáo tham gia tuy chỉ là đồng phạm giản đơn, nhưng xét hành vi cũng như mức độ thì bị cáoH là người khởi xướng, tích cực vì vậy bị cáoH phải là người giữ vai trò đầu.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Thị ThúyH, Quách CôngB bị áp dụng tình tiết tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lên"* - Quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lương Thị ThúyH, Quách CôngB được áp dụng tình tiết giảm nhẹ và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* - Quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, số tiền mà bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng

xét xử áp dụng hình phạt chính là cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích .

**[3].** Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích trục lợi, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sungB tiền với các bị cáo.

Trong vụ án này còn có chị Lý Thị Nh ở thôn 1, xã G, Huyện N và anh Đặng Văn H ở Thôn C, xã Gi, Huyện N, anh Nguyễn Văn T ở thôn Mai Xá, xã Gia Thủy, Huyện N đã đánh bạc mua số lô, số đề của Lương Thị ThúyH trong các ngày 22/12/2018 và 23/12/2018 nhưng không đủ lượng để xử lý hình sự. Nh, H, T đều không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lý Thị Nh, Nguyễn Văn T, Đặng Văn H là có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định Quách CôngB còn mua số lô, đề của Lương Thị ThúyH trong các ngày 17/12/2018, 20/12/2018, 21/12/2018, 23/12/2018 nhưng các ngày này số tiền sử dụng để mua, bán số lô, số đề với nhau đều dưới 5.000.000 đồng, không đủ lượng để xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện N đã ra quyết định xử phạt hành chính đối vớiB vàH. Đồng thời đã tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền Lương Thị ThúyH đã thu lợi bất chính là 12.050.000 đồng.

Đối với những người mua số lô, số đề của Lương Thị ThúyH trong ngày 22/12/2018 và ngày 23/12/2018 nhưngH không biết tên, tuổi địa chỉ nên không có đủ căn cứ để xử lý.

**[4]. Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.060.000 đồng thu của bị cáoH, đây là số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu đen gắn sim số 0332799667 thu giữ của Lương Thị húyH; 01 điện thoại nokia 1280 gắn sim số 0988897933 thu giữ của Quách CôngB liên quan tới việc phạm tội cần tịch thu xung ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 bút bi mực màu đen nhãn hiệu Matrixs Fo-024, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Truy thu bị cáoH 26.870.000 đồng nộp ngân sách nhà nước

+ Truy thu bị cáoB số tiền 17.500.000 đồng nộp ngân sách nhà nước

**[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm**: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố các bị cáo Lương Thị Thúy H, Quách Công B phạm tội*"Đánh bạc".***

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Thị Thúy H, Quách Công B.

**Xử phạt**: Lương Thị Thúy H 27 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã G nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo.

**Xử phạt**: Quách Công B 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND xã G nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 07% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo.

*Giao bị cáo Lương Thị Thúy H và Quách Công B cho UBND xã G, Huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã G trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.*

**Hình phạt bổ sung:** Phạt bị cáo Lương Thị Thúy H 15.000.000 đồng xung ngân sách nhà nước. Phạt bị cáo Quách Công B 10.000.000 đồng xung ngân sách nhà nước**.**

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 khoản 2 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.060.000 đồng thu của bị cáoH, đây là số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 4 màu đen gắn sim số 0332799667 thu giữ của Lương Thị Thúy H; 01 điện thoại nokia 1280 gắn sim số 0988897933 thu giữ của Quách Công B liên quan tới việc phạm tội cần tịch thu xung ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 bút bi mực màu đen nhãn hiệu Matrixs Fo-024, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Truy thu bị cáo H 26.870.000 đồng nộp ngân sách nhà nước

+ Truy thu bị cáo B số tiền 17.500.000 đồng nộp ngân sách nhà nước

*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2019.*

**3. Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Thị Thúy H và bị cáo Quách Công B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

**4. Án xử công khai sơ thẩm** bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND Huyện N;*
- *THADS Huyện N;*
- *CA Huyện N ;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Phạm Thanh Tùng**